

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày: 21/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Thạch MuNi

Ông Đỗ Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/HSST, ngày 20 tháng 2 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Thạch Hoàng H, Sinh ngày 12 tháng 06 năm 1984, tại: tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thạch V, sinh năm 1957 và bà Thạch Thị Sa V1, sinh năm 1959; Anh chị em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991; có vợ và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/6/2024 đến ngày 13/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay.(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Hoàng H: Luật sư Mai Thị T – Văn phòng L3, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T theo chỉ định. (có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Nghĩa L, sinh năm: 1984 (chết)

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Chị Trần Thị Trúc L1, sinh năm: 1990. (có mặt)

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1957. (có mặt)
3. Bà Trần Thị Y, sinh năm: 1962. (có mặt)
4. Cháu Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm: 2009 (có mặt)
5. Cháu Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 2011 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị Y: Chị Trần Thị Trúc L1, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Thạch Thị Sa V1, sinh năm: 1959. Nơi cư trú: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2. Anh Lê Thanh V2, sinh năm: 1990. ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người phiên dịch: Ông Thạch H1 – Công tác tại Trung tâm Bảo tàng tỉnh T. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 10/6/2024, do có hẹn trước đó nên bị cáo Thạch Hoàng H đi đến nhà của Nguyễn Nghĩa L, sinh năm 1984, toạ lạc ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh để uống rượu cùng với L. Khi bị cáo H đến nhà L thì gặp L đang uống rượu với Lư Thanh B, sinh năm 1988, nơi cư trú ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên bị cáo H vào tham gia uống rượu cùng với L và B. Một lúc sau thì có Lê Thanh V2, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp X, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh đến. Vẹn không uống được rượu nên V2 kêu 02 (hai) kết bia Saigon để cùng L, B và bị cáo H uống rồi cùng nhau hát karaoke, do Lý say nên đi vào nhà nghỉ còn B, V2 và bị cáo H tiếp tục uống bia và hát.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì giữa bị cáo H và V2 có xảy ra cự cãi với nhau do bị cáo H nhắc nhở V2 hát cho đúng lời bài hát. Lúc này, do bức tức nên H cầm 01 (một) chai bia, loại chai bia Saigon bằng thủy tinh vẫn còn nước bia trong chai đánh 01 (một) cái trúng vào vùng đầu của V2 làm vỡ chai bia, V2 bị thương nên bỏ chạy. Lúc này, vợ của L là Trần Thị Trúc L1, sinh năm 1990, nơi cư trú ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh chứng kiến vụ việc nên hô hoán. Tiếp đó, L trong nhà chạy ra cầm theo vỏ chai bia rượt đánh bị cáo H nên bị cáo H bỏ chạy ra phía trước nhà của L và té ngã xuống đất gần nơi để xe mô tô biển kiểm soát 84H1-111.71 của bị cáo H. Trong lúc L dùng tay và chân đánh vào người của bị cáo H thì bị cáo nhớ lại trong chiếc túi treo trên xe mô tô của bị cáo có đựng dụng cụ đi làm hồ, trong đó có 01 (một) cây búa loại búa có đầu hình vuông bằng kim loại, cán búa bằng gỗ nên bị cáo đứng dậy đi đến nơi đậu xe mô tô lấy cây búa rồi cầm trên tay trái đi đến chỗ L đang đứng đối diện đánh 01 (một) cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương trái của L gây thương tích.

Lúc này, Nguyễn Văn C (cha ruột của L), sinh năm 1957, nơi cư trú ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh phát hiện nên đi đến can ngăn và giật lấy cây búa trên tay của rồi đẩy bị cáo vào khu vực nhà của C đồng thời khoá cửa lại. Sau đó, L1 và V2 điều khiển xe mô tô chở L đi cấp cứu và C mở cửa cho bị cáo H ra về. Bị cáo H điều khiển xe mô tô đi về được một đoạn thì gặp và xảy ra cự cãi với L1 và V2. Tiếp đó, V2 và bị cáo xảy ra đánh nhau, bị cáo bỏ chạy thì V2 đẩy xe mô tô của bị cáo xuống ao nước gần đó. Lý được đưa đến Bệnh viện Đ để cấp cứu rồi được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H điều trị. Do vết thương nặng nên L được người thân đưa về nhà và tử vong lúc 09 giờ, ngày 12/6/2024. Sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thu giữ: 01 (một) cây búa bằng sắt, có cán bằng gỗ dài 30 cm, cán búa hình trụ tròn chu vi nơi rộng nhất 12 cm, nơi nhỏ nhất 10 cm, đầu nhỏ nhất của cán búa có gắn 02 ốc vít, thân búa hình trụ, phẳng 02 đầu, mặt búa hình vuông, mỗi cạnh dài 2,5 cm; 01 (một) vỏ chai bia nhãn hiệu Saigon. Thu giữ và tiêu huỷ theo quy định: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh và vỏ chai bia bị bể, không xác định được hình dạng và kích thước.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 282/KLGĐTT-KTHS ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Phòng K – Công an tỉnh T kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Rách da cơ vùng trán thái dương trái; tụ máu lan toả dưới da và cơ vùng trán thái dương đỉnh trái.

- Nứt lún xương sọ vùng trán thái dương trái, tụ máu trên màng cứng, nhu mô não vùng bán cầu trái lõm, phù, dập, xuất huyết.

- Kết luận giám định mô bệnh học: Xuất huyết, tụ máu não và phù não nặng.

2. Kết luận:

Qua giám định tử thi Nguyễn Nghĩa L, căn cứ vào tổn thương trên đại thể, mô bệnh học và độc chất. Kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến tử vong là do chấn thương sọ não nặng.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 288/2024/KLTTCT-TTPY ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh T kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Không ghi nhận dấu vết thương tích tại thời điểm giám định. Tỷ lệ: 0%.

2. Kết luận:

- Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y1 Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thanh V2 là 0% (theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư).

- Cơ chế hình thành vết thương trên người Lê Thanh V2 theo Giấy chứng nhận thương tích số 16/CN ngày 26/8/2024 của Bệnh viện Đ là: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật tày. (Bút lục: 67-68).

Đối với hành vi của bị cáo H dùng chai bia đánh vào vùng đầu của Lê Thanh V2 do tỷ lệ thương tích là 0% nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T chuyển hồ sơ đến Phòng K Công an tỉnh T để tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thu giữ: 01 (một) cây búa bằng sắt, có cán bằng gỗ dài 30 cm, cán búa hình trụ tròn chu vi nơi rộng nhất 12 cm, nơi nhỏ nhất 10 cm, đầu nhỏ nhất của cán búa có gắn 02 ốc vít, thân búa hình trụ, phẳng 02 đầu, mặt búa hình vuông, mỗi cạnh dài 2,5 cm; 01 (một) vỏ chai bia nhãn hiệu Saigon. Thu giữ và tiêu huỷ theo quy định: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh và vỏ chai bia bị bể, không xác định được hình dạng và kích thước.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTV-P1 ngày 19/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch Hoàng H về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, thừa nhận Bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện đối với bị hại, bị cáo không khiếu nại nội dung Bản cáo trạng cũng không kêu oan. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo Thạch Hoàng H bồi thường chi phí mai táng 25.000.000đ; tiền chi phí cứu chữa bị hại 30.000.000đ; tiền xây mộ 18.415.000đ; tiền tổ chức ăn uống 31.000.000đ tổng cộng số tiền 104.415.000 đồng. Chị Trần Thị Trúc L1 yêu cầu bị cáo Thạch Hoàng H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 04 (bốn) người con của bị hại gồm Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm: 2009; Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 2011; Nguyễn Minh T2, sinh năm 2018; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh năm 2022 mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu đến khi các cháu 18 tuổi và bồi thường về tổn thất tinh thần 100 tháng lương tương đương số tiền 234.000.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay. Vị Kiểm sát viên cho rằng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống nhưng bị cáo Thạch Hoàng H lại xem thường tính mạng của bị hại, dùng búa là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu bị hại dẫn đến bị hại tử vong, do đó hành vi phạm tội của bị cáo Thạch Hoàng H là hành vi có tính chất côn đồ, Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123

Bộ luật Hình sự và phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Hoàng H 14 năm đến 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2024.

Ngoài ra, V3 còn đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận về bồi thường trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại, xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thạch Hoàng H trình bày: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch Hoàng H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi bị cáo thực hiện. Tuy nhiên, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong vụ án này bị hại cũng có hành vi đánh bị cáo nên dẫn đến bị cáo phạm tội, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật, không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thạch Hoàng H khai nhận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 10/6/2024, bị cáo đến nhà của Nguyễn Nghĩa L, uống rượu cùng với L, Lư Thanh B, Lê Thanh V2, do Lý say nên đi vào nhà nghỉ, còn bị cáo, B, V2 tiếp tục uống bia và hát Karaoke và xảy ra cự cãi, bị cáo H cầm 01 (một) chai bia, loại chai bia Saigon bằng thủy tinh chưa khai đánh 01 (một) cái trúng vào vùng đầu của V2 làm vỡ chai bia, V2 bị thương nên bỏ chạy. Lúc này, vợ của L là Trần Thị Trúc L1 chứng kiến vụ việc nên hô hoán. Lý trong nhà chạy ra cầm theo vỏ chai bia rượt đánh bị cáo H nên bị cáo H bỏ chạy ra phía trước nhà của L và té ngã xuống đất gần nơi để xe mô tô của bị cáo H. L dùng tay và chân đánh vào người của bị cáo H thì bị cáo nhớ lại trong chiếc túi treo trên xe mô tô của bị cáo có đựng dụng cụ đi làm hồ, trong đó có 01 (một) cây búa loại búa có đầu hình vuông bằng kim loại, cán búa bằng gỗ nên bị cáo đứng dậy đi đến nơi đậu xe mô tô lấy

cây búa rồi cầm trên tay trái đi đến chỗ L đang đứng đối diện đánh 01 (một) cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng thái dương trái của L được mỗi người đưa đi cấp cứu nhưng sau đó tử vong. Do đó Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện và đúng quy định của pháp luật về khung hình phạt và tội danh.

[2] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, khi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, bản thân bị cáo nhận thức đầy đủ rằng tính mạng con người là rất quý, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo tỏ ra xem thường tính mạng của bị hại. Do đó hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể rất quan trọng mà được Bộ luật Hình sự đặc biệt bảo vệ là quyền được sống của con người, với hành vi xem thường pháp luật và tính mạng người khác, bị cáo đã giết chết bị hại, gây ra sự đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính răn đe, góp phần đấu tranh với loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét, đánh giá áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo để đảm bảo áp dụng hình phạt khách quan, toàn diện đúng hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra, bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan chức năng đầu thú thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tác động gia đình đã khắc phục cho chị Trần Thị Trúc L1 3.000.000đ và nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh 3.000.000đ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cần được xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo Thạch Hoàng H bồi thường chi phí mai táng 25.000.000đ; chi phí cứu chữa bị hại 30.000.000đ; tiền xây mộ 18.415.000đ; tiền

tổ chức ăn uống 31.000.000đ, tổng cộng số tiền 104.415.000 đồng. Đồng thời, chị Trần Thị Trúc L1 yêu cầu bị cáo Thạch Hoàng H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 04 (bốn) người con của bị hại gồm Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm: 2009; Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 2011; Nguyễn Minh T2, sinh năm 2018; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh năm 2022 mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu đến khi các cháu 18 tuổi và bồi thường về tổn thất tinh thần với 100 tháng lương tương đương số tiền 234.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo tự nguyện, thỏa thuận đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại. Xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về biện pháp Tư pháp và xử lý vật chứng: 01 (một) cây búa bằng sắt, có cán bằng gỗ dài 30 cm, cán búa hình trụ tròn chu vi nơi rộng nhất 12 cm, nơi nhỏ nhất 10 cm, đầu nhỏ nhất của cán búa có gắn 02 ốc vít, thân búa hình trụ, phẳng 02 đầu, mặt búa hình vuông, mỗi cạnh dài 2,5 cm; 01 (một) vỏ chai bia nhãn hiệu Saigon. Các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng bà Thạch Thị Sa V1 nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh, tại phiên tòa bà V1 không yêu cầu nhận lại, nghị nên giao Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Thạch Hoàng H.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử sơ thẩm tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quan điểm người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Thạch Hoàng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Thạch Hoàng H phạm tội “Giết người”

Căn cứ: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Hoàng H 16 (mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch Hoàng H để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 13, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Thạch Hoàng H bồi thường cho bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Văn C chi phí mai táng 25.000.000 đồng; tiền chi phí cứu chữa cho bị hại 30.000.000 đồng; tiền xây mộ 18.415.000 đồng; tiền tổ chức ăn uống 31.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 104.415.000 đồng. Số tiền này do bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Văn Công N.

Buộc bị cáo Thạch Hoàng H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 04 (bốn) người con của bị hại gồm Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm: 2009; Nguyễn Thị Kiều T1, sinh năm: 2011; Nguyễn Minh T2, sinh năm 2018; Nguyễn Thị Trúc L2, sinh năm 2022 mỗi tháng 1.500.000 đồng/cháu đến khi các cháu 18 tuổi, buộc bị cáo Thạch Hoàng H bồi thường về tổn thất tinh thần của chị Trần Thị Trúc L1 và 4 người con của bị hại số tiền 234.000.000 đồng, chị L1 đã nhận 3.000.000 đồng, bị cáo tiếp tục bồi thường 231.000.000 đồng, số tiền này chị Trần Thị Trúc L1 đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây búa bằng sắt, có cán bằng gỗ dài 30 cm, cán búa hình trụ tròn chu vi nơi rộng nhất 12 cm, nơi nhỏ nhất 10 cm, đầu nhỏ nhất của cán búa có gắn 02 ốc vít, thân búa hình trụ, phẳng 02 đầu, mặt búa hình vuông, mỗi cạnh dài 2,5 cm; 01 (một) vỏ chai bia nhãn hiệu Saigon.

* Giao Cục thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) do bà Thạch Thị Sa V1 nộp tại biên lai số 0001771 ngày 12/12/2024 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Thạch Hoàng H.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q. Buộc bị cáo Thạch Hoàng H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 16.770.750 đồng (mười sáu triệu bảy trăm bảy mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Luật sư;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành